



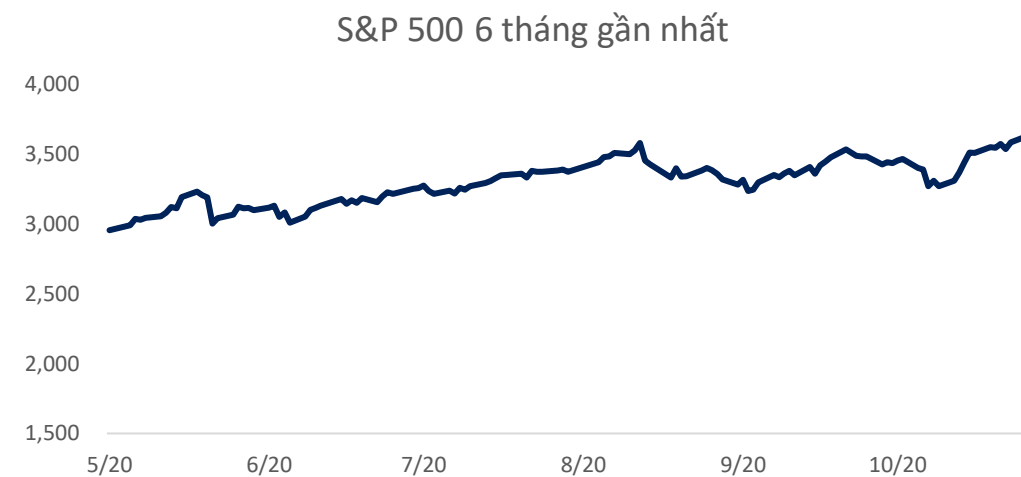
18/11/20

DAILY MORNING

Tăng mạnh về gần mức 970 điểm



	18/11	% Sáng 18/11	17/11	% Ngày 17/11	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			968.90	1.90%	1.79%	2.71%
S&P 500			3,609.53	-0.48%	1.81%	3.61%
S&P500 Futures	3,600.50	-0.17%	3,606.75	-0.45%	0.91%	5.19%
Shanghai			3,339.90	-0.21%	-0.60%	0.11%
Euro Stoxx			3,468.48	0.07%	0.75%	6.87%



Nguồn: Bloomberg, BSC

Tin vĩ mô	PTKT
- Tại Mỹ, bán lẻ hàng hóa tăng 0.3% MoM trong tháng 10, sau khi tăng 1.6% trong tháng 9. Sản lượng công nghiệp tăng 1.1% MoM trong tháng 10, phục hồi từ mức giảm -0.4% trong tháng 9. Sản lượng chế biến chế tạo tăng 1.0% MoM. So cùng kỳ 2019, sản lượng công nghiệp giảm 5.3% trong tháng 10. - Tại Mỹ, chỉ số giá xuất khẩu tăng 0.2% MoM trong tháng 10, sau khi tăng 0.6% MoM trong tháng 9. So cùng kỳ, chỉ số giá xuất khẩu giảm -1.6% YoY. Chỉ số giá nhập khẩu giảm -0.1% MoM trong tháng 10, lần giảm đầu tiên kể từ tháng 4. So cùng kỳ 2019, chỉ số giá nhập khẩu giảm -1.0%.	S&P 500
	Xu hướng Tăng
	Kháng cự 3700
	Hỗ trợ 3150
	Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp
	Xu hướng Tích lũy
	Kháng cự 3500
	Hỗ trợ 3000
	Điểm PTKT TRUNG LẬP

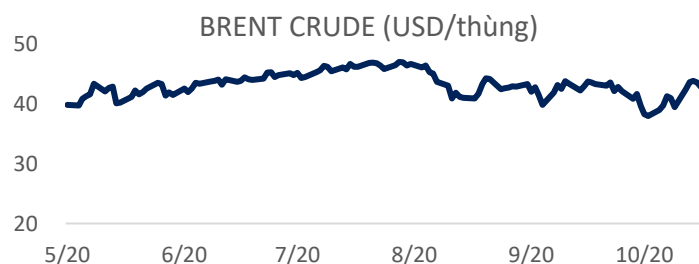


Nguồn: Bloomberg, BSC

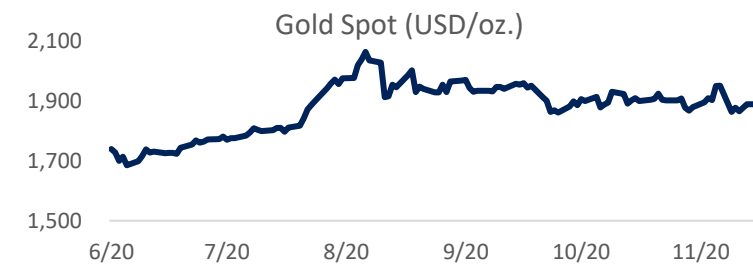
Mặt hàng	Đơn vị	18/11	% Sáng 18/11	17/11	% 17/11	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	41.20	-0.56%	41.43	0.22%	-0.60%	0.34%	PVD, PVT	GAS, BSR
BRENT CRUDE	USD/bbl.			43.75	-0.16%	0.32%	1.11%	PVD, PVT	GAS, BSR
GASOLINE	USd/gal.	115.06	-0.23%	115.32	0.56%	-2.15%	0.18%	HVN, VJC	PLX, OIL
Gold Spot	USD/oz.	1,880.27	-0.01%	1880.38	-0.45%	0.78%	-1.25%	PNJ	
Silver Spot	USD/oz.	24.47	-0.08%	24.49	-1.13%	0.80%	0.34%	PNJ	
SOYBEAN	USd/bu.			1,169.75	1.41%	2.07%	11.38%	HKB	DBC, QNS
WHEAT	USd/bu.			603.00	-0.29%	-2.15%	-3.29%	AFX	
MILK	USD/cwt			16.26	0.62%	-14.06%	-16.53%	VNM, GTN, QNS	KDC
RUBBER	JPY/kg	226.10	-1.78%	230.20	-3.40%	2.82%		SRC, CSM, DRC	DPR, PHR, HAG, HNG
SUGAR	USd/lb.			15.31	-1.03%	4.29%	6.10%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
COFFEE	USd/lb.			119.50	0.63%	8.64%	8.64%	CTP, DLG	VCF, CTP
LME COPPER	USD/MT			7068.00	-0.56%	1.96%	4.87%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
STEEL BAR	CNY/MT	3,911.00	0.57%	3889.00	1.38%	1.82%	7.83%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
LME ALUMINUM	USD/MT			1977.50	1.36%	3.64%	5.72%		CAV, SAM, TGP, VTH
DCE Iron Ore	CNY/MT	858.50	1.54%	845.50	1.50%	2.94%	9.15%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			62.70	0.00%	0.72%	3.72%	HLC, NBC, TNT, THT	HLC, NBC, TNT, THT

Ghi chú: USd = US Cent

- Theo API, dự trữ dầu thô của Hoa Kỳ tăng 4.174 triệu thùng trong tuần kết thúc hôm 13/11, sau khi giảm 5.147 triệu thùng trong tuần liền trước.



Nguồn: Bloomberg, BSC



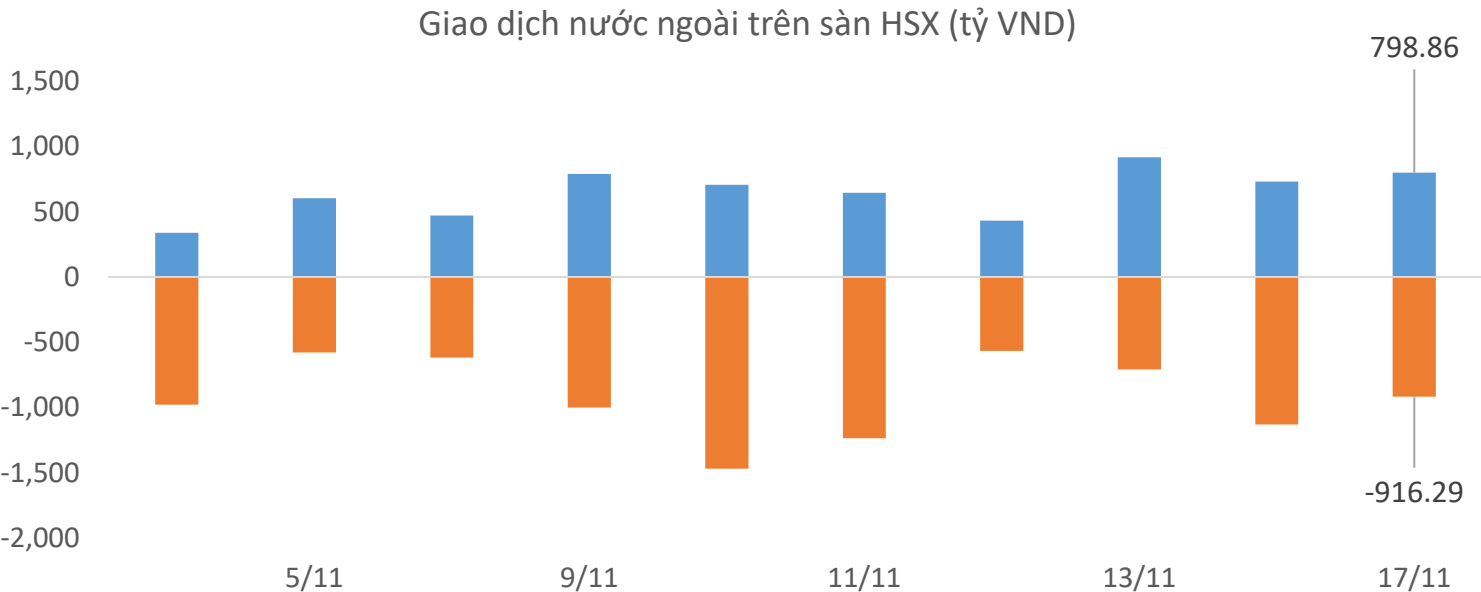
Nguồn: Bloomberg, BSC



ETF E1, Diamond tăng nhẹ quy mô

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	%	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	397.6	15.5	0.00	0.2%	0.0	0.0	-3.1	4.5	ETF E1 và Diamond tăng nhẹ quy mô. Các ETFs khác cân bằng và duy trì quy mô hiện tại. Khối ngoại mua bán trái chiều trong khu vực. Họ mua ròng tại thị trường Ấn Độ, Indonesia, Thái Lan, Đài Loan, Hàn Quốc và bán ở các thị trường còn lại.
FTSE	258.8	30.9	0.00	1.0%	0.0	0.9	2.7	2.3	
iShare	393.0	27.0	0.00	1.9%	0.0	0.0	0.0	0.0	
E1VFN30	278.8	0.7	0.50	-0.9%	0.3	0.7	-1.9	9.2	
FUEVFN30	111.3	0.6	0.20	0.8%	0.1	-0.4	1.1	13.7	
FUESSVFL	39.8	0.5	0.00	-0.5%	0.0	0.0	0.0	1.1	
FUESSVN30	2.4	0.5	0.00	0.7%	0.0	0.0	-0.3		
VN100	3.1	0.5	0.00	-0.3%	0.0	0.0	-0.1	0.3	
KIM	187.8	11.9	0.00	-0.5%	0.0	-2.3	-3.5	2.2	
PREMIA	22.1	9.8	0.00	-0.1%	0.0	-	-	(4.4)	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	-5.50	-23.43	-170.72
ASEAN4*	58.84	-29.24	1208.72
Ấn Độ	231.81	2655.88	4388.14
Đài Loan	489.92	1316.96	5102.81
Hàn Quốc	209.16	728.19	4610.45
Nhật Bản		4697.63	4697.60
Trung Quốc			-16562.35
Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia			
Credit Default Swap		MoM %	
Việt Nam		-3.02	
Thái Lan		-14.39	
Singapore		-3.02	
Phillippines		-10.58	
Malaysia		-8.64	



Nguồn: Fiinpro, BSC

Tăng mạnh về gần ngưỡng 970

Tin vĩ mô

- Quốc hội nhất trí với đề nghị của Chính phủ về các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam.
- Quốc hội thông qua dự thảo Luật Bảo vệ môi trường (sửa đổi), có hiệu lực từ ngày 1/1/2022.
- PV Gas cho biết dòng khí đầu tiên từ mỏ Sao Vàng – Đại Nguyệt đã bắt đầu được bơm vào cơ sở tại tỉnh Vũng Tàu thông qua đường ống Nam Côn Sơn 2 do PV Gas làm chủ đầu tư. Sản lượng ước tính 1.5 tỷ m³ khí, tương đương 15% sản lượng khí toàn quốc năm 2019, và 2.8 triệu thùng dầu thô và condensate mỗi năm.

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Tích lũy
Chỉ báo	Trung lập
Kháng cự	970
Hỗ trợ	920



Nguồn: FireAnt, BSC

- SAB: Sabeco dự kiến tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt năm 2020 với tỷ lệ 20%, cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ nhận 2.000 đồng. với hơn 641 triệu cổ phiếu đang lưu hành, doanh nghiệp dự kiến chi ra 1.282 tỷ đồng cổ tức. Ngày đăng ký cuối cùng 01/12 và ngày thanh toán là 18/12.
- RDP: Chia cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 10%, 10 cổ phiếu cũ nhận thêm 1 cổ phiếu mới. Vốn điều lệ Rạng Đông dự kiến tăng từ 373,4 tỷ đồng lên 410,7 tỷ đồng. Cùng với đó, doanh nghiệp tổ chức họp ĐHĐCĐ bất thường vào ngày 30/12 để bàn về phương án phát hành thêm cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu, phát hành cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên, nhà đầu tư chiến lược, phát hành trái phiếu chuyển đổi và triển khai sáp nhập Rạng Đông Films (RDF), Trading Rạng Đông (RDT) vào RDP.
- CQN: Triển khai phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với khối lượng phát hành 25 triệu cổ phiếu, tương đương tỷ lệ 49%. Giá phát hành là 13.500 đồng/cp, tương đương với số vốn cần huy động khoảng 337 tỷ đồng. Ngày đăng ký cuối cùng vào 25/11. Thời gian chuyển nhượng quyền mua 3/12-17/12. Thời gian đăng ký đặt mua và nộp tiền 3/12-22/12.
- TCM: Tháng 10 doanh thu công ty mẹ đạt 9,73 triệu USD (225 tỷ đồng), giảm 18%; lãi sau thuế 819.977 USD (18,9 tỷ đồng), tăng 48% so với cùng kỳ năm trước. Đây là mức lợi nhuận thấp nhất trong vòng 6 tháng
- TRC: Đã thông qua phương án chào bán thoái vốn 1,97 triệu cổ phần sở hữu tại CTCP Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam, tương ứng tỷ lệ 7,61% theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh với giá khởi điểm 20.800 đồng/cổ phần. Thời gian thực hiện trong năm 2020.
- TDP: Ngày 27/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 28/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 12%, tương ứng TDP sẽ phát hành thêm hơn 5,75 triệu cổ phiếu mới trong đợt này.
- BCM: Ngày 25/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 26/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 4%, thanh toán bắt đầu từ ngày 22/12/2020.
- ANV: Ngày 03/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 04/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 30/12/2020.
- VTV: Ngày 23/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019 và 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 24/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 3%, thanh toán bắt đầu từ ngày 25/12/2020.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*

BCG 8.3 CTCP Bamboo Capital	Xu hướng hiện tại	Kháng cự	8.5	LHG 26.3 CTCP Long Hậu	Xu hướng hiện tại	Kháng cự	26.75
	Hồi phục	Hỗ trợ	8		Hỗ trợ	25.75	
		MACD	↑		MACD	↑	
		RSI	↑		RSI	↔	
		Moving Avg	↑		Moving Avg	↑	
	Khuyến nghị kỹ thuật	Giá mục tiêu	9		Khuyến nghị kỹ thuật	Giá mục tiêu	27.75
	Tích cực	Upside	8%		Khả quan	Upside	7%

Phân tích chỉ tiêu định giá

Cổ phiếu có PE hiện tại 20.44 cao hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trườngPB hiện tại 0.54 thấp hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trường. Bên cạnh đó , PE năm trước 7.35 .PE ngành 12.81, PB ngành 0.98. PE thị trường 24.18, PB thị trường 1.35

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng

Doanh thu 12 tháng gần nhất là 2322.76 tỷ đồng , tăng trưởng 90.4 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 118.95 tỷ đồng , tăng trưởng -9.62 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 6.08 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt 351.95 %.

Luận điểm đầu tư

Triển vọng kinh doanh của LHG phụ thuộc vào khu công nghiệp Long Hậu 3 giai đoạn 1 với diện tích thương phẩm 90ha/123ha, chúng tôi cho rằng KCN Long Hậu 3 sẽ có triển vọng khả quan, duy trì HĐKD cho doanh nghiệp trong vòng 5-6 năm nữa, do có lợi thế giáp ranh TP.HCM, cách cảng Hiệp Phước và cảng container Trung tâm Sài Gòn (SPTC) khoảng 3km, thuận lợi về giao thông vừa dễ dàng thu hút lao động. Giá cho thuê KCN Long Hậu 3 đang ở mức khá cao khoảng 180-200 USD/m2/thời hạn thuê. Trong khi đó, khu công nghệ cao Đà Nẵng, chúng tôi cho rằng sẽ chịu ảnh hưởng tiêu cực trong ngắn hạn bởi đại dịch Covid-19 ở khu vực Đà Nẵng khiến khách thuê hạn chế

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker



Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>
Bloomberg: RESP BSCV <GO>



Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639